

Số: 608 /2015/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 03 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động
là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 3495/TTr-LĐTĐ ngày 14/9/2015 và Giám đốc Sở Tư pháp tại báo cáo số 223/BC-STP ngày 01/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngoại vụ, Tư pháp, Y tế, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 16

Nơi nhận: *US*

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - TB&XH;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, TH, NC, VX1;
- Lưu: VT, VX2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hạnh

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài
làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 608 /2015/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh Bắc Giang trong hoạt động quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp, nhà thầu, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh có sử dụng lao động là người nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngoại vụ, Tư pháp, Y tế, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Công an tỉnh; Ban quản lý các khu công nghiệp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan (sau đây gọi chung là các cơ quan tham gia phối hợp).

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và lao động người nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Nắm tình hình, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các hoạt động quản lý nhà nước về lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh; giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của lao động người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tình hình lao động là người nước ngoài làm việc trong các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý theo thẩm quyền của từng cơ quan tham gia phối hợp.

4. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo thống nhất công tác quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được pháp luật quy định. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành.

3. Khi một cơ quan có đề nghị phối hợp thì cơ quan được đề nghị thực hiện kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp. Trường hợp không thể đáp ứng nội dung đề nghị phối hợp thì phải có văn bản thông báo lý do cho bên đề nghị phối hợp.

Điều 5. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi trực tiếp hoặc gửi công văn đề nghị phối hợp; thông báo bằng văn bản kết quả xử lý các hành vi vi phạm hành chính về lao động là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; cung cấp các tài liệu, báo cáo chuyên đề trong công tác quản lý lao động là người nước ngoài.

2. Tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành.

3. Tổ chức họp lãnh đạo liên ngành, các đơn vị tham mưu.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN THAM GIA PHỐI HỢP

Điều 6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì phối hợp với các Sở: Ngoại vụ, Tư pháp, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng; Công an tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp và các cơ quan liên quan trong việc quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch phối hợp tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

3. Tổ chức giới thiệu, cung ứng người lao động Việt Nam cho các nhà thầu theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổng hợp, thẩm định báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng lao động là người nước ngoài của tổ chức, cá nhân và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận từng vị trí công việc; thực hiện việc cấp, cấp lại giấy phép lao động hoặc cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép

lao động cho lao động là người nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh (trừ các khu vực đã ủy quyền) theo quy định của pháp luật.

4. Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng thông báo danh sách lao động là người nước ngoài được cấp, cấp lại giấy phép lao động, cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ để phối hợp theo dõi, quản lý.

5. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, định kỳ mỗi năm một lần trong việc chấp hành những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

6. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/7) và hàng năm (trước ngày 15/01 của năm sau) báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và lao động là người nước ngoài trong các khu công nghiệp về những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

2. Tổng hợp, thẩm định báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng lao động người nước ngoài của tổ chức, cá nhân thuộc các khu công nghiệp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận từng vị trí công việc; thực hiện việc cấp, cấp lại giấy phép lao động hoặc cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân thuộc các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ hàng tháng (trước ngày 28) báo cáo danh sách lao động là người nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp đã được cấp, cấp lại giấy phép lao động, cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh kiểm tra việc chấp hành những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài của các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài thuộc các khu công nghiệp.

5. Theo dõi, tổng hợp tình hình lao động là người nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân trong các khu công nghiệp; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ sáu tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 8. Công An tỉnh

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh tổ chức tuyên truyền, tập huấn và đôn đốc các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động người nước ngoài thực hiện đúng quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài. Gia hạn tạm trú, thực hiện việc cấp thị thực, thẻ tạm trú, thẻ thường trú, xác nhận tạm trú, hướng dẫn thủ tục đăng ký khai báo tạm trú cho lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Không cấp thị thực đối với người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh khi chưa được cấp giấy phép lao động hoặc giấy phép lao động hết hiệu lực hoặc vô hiệu hoặc không có giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh kiểm tra việc chấp hành những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài của các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài.

4. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật theo quy định. Trường hợp đặc biệt nếu xét thấy việc rút ngắn thời hạn tạm trú và buộc người nước ngoài xuất cảnh có thể làm nảy sinh phức tạp về mặt đối ngoại hoặc ảnh hưởng lớn đến hoạt động đầu tư của tổ chức, doanh nghiệp thì Công an tỉnh xin ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh và Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an để xem xét giải quyết.

5. Thực hiện tra cứu thông tin về tình trạng án tích của đương sự để phục vụ cho việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo đề nghị của Sở Tư pháp.

6. Phối hợp với Sở Công thương trong việc xác định người nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức thương mại thế giới (WTO) không thuộc diện cấp giấy phép lao động và việc cấp mới, điều chỉnh hoặc chấm dứt hoạt động của các văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

7. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Ngoại vụ trong việc xác minh hồ sơ cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài, hợp pháp hóa lãnh sự các loại giấy tờ, trao đổi thông tin về lao động là người nước ngoài khi có nghi vấn sai phạm.

8. Định kỳ hàng quý, thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh về danh sách lao động nước ngoài được cấp thị thực, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử

dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh để phối hợp theo dõi, quản lý.

Điều 9. Sở Ngoại vụ

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh tổ chức tuyên truyền, tập huấn và đôn đốc các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài thực hiện đúng quy định pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài trong việc làm thủ tục có liên quan đến chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ có liên quan đến cấp giấy phép lao động.

3. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động người nước ngoài liên hệ với các cơ quan chức năng để thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lao động là người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

4. Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của quý sau) cung cấp danh sách các tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn tỉnh cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh.

Điều 10. Sở Tư pháp

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan, các huyện, thành phố để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc trong các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

3. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau), cung cấp số liệu về việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động là người nước ngoài và danh sách luật sư là người nước ngoài đã được Bộ Tư pháp cấp giấy phép hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh, gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

Điều 11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các tổ chức, đơn vị sự nghiệp có sử dụng lao động là người nước ngoài thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng đầu tiên quý tiếp theo) cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh các thông tin về: Danh sách các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được cấp mới trong quý; danh sách dự án đầu tư nước ngoài được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trường hợp không gắn với thành lập tổ chức kinh tế.

Điều 12. Sở Y tế

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh có sử dụng lao động là người nước ngoài.

2. Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho người lao động nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

3. Cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh danh sách các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho lao động là người nước ngoài (khi có sự thay đổi thông tin) theo quy định của Bộ Y tế.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý người nước ngoài đăng ký hành nghề y, dược tư nhân, các chuyên gia nước ngoài trong lĩnh vực y, dược vào trao đổi học tập kinh nghiệm, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 13. Sở Công Thương

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh trong việc xác định người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh; thông báo, hướng dẫn các Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài liên hệ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh để thực hiện việc cấp, cấp lại hoặc cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng thông báo bằng văn bản cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh các thông tin (nếu có) trong tháng trước về:

a) Văn phòng đại diện cấp mới: Thông tin về tên thương nhân nước ngoài, lĩnh vực hoạt động của thương nhân nước ngoài, trụ sở đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện, trưởng đại diện.

b) Văn phòng đại diện điều chỉnh Giấy phép: Thông tin về các nội dung điều chỉnh như trụ sở đăng ký của Văn phòng đại diện, trưởng đại diện, địa chỉ hoạt động của thương nhân nước ngoài.

c) Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động: Thông tin về việc hoàn thành thủ tục chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài cho

các cơ quan theo quy định.

Điều 14. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh có sử dụng lao động là người nước ngoài.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục, đào tạo có sử dụng lao động là người nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng và quản lý lao động là người nước ngoài.

3. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau), cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh danh sách người nước ngoài làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo để phối hợp theo dõi, quản lý.

Điều 15. Sở Xây dựng

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài cho các nhà thầu xây dựng trên địa bàn tỉnh có sử dụng lao động nước ngoài và thông báo, hướng dẫn các nhà thầu xây dựng liên hệ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh để thực hiện việc cấp, cấp lại giấy phép lao động hoặc cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng đầu tiên quý tiếp theo) cung cấp danh sách các nhà thầu xây dựng cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

Điều 16. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức thống kê, rà soát, nắm chắc số lao động nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

3. Tổ chức quản lý chặt chẽ lao động nước ngoài cư trú, làm việc trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

4. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) báo cáo tình hình lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan tham gia phối hợp có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Trường hợp cần thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác quản lý của ngành mình, cơ quan chủ quản được quyền đề nghị các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế này.

Điều 18. Điều khoản sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

